

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

HUỖNH THÀNH LẬP^(*)

TÓM TẮT

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam không chỉ có giá trị khoa học mà có ý nghĩa thực tiễn lớn lao đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Những nguyên tắc, mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ của chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh là sợi chỉ đỏ xuyên suốt sự nghiệp cách mạng nước ta. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội luôn gắn liền với thực tiễn và giải quyết những yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể của từng giai đoạn cách mạng khác nhau. Song những nguyên tắc, mục tiêu và động lực về con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam do Người khởi xướng và lãnh đạo là nhất quán. Những quan điểm, tư tưởng có tính nguyên tắc về xây dựng chủ nghĩa xã hội của Hồ Chí Minh vẫn luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam quán triệt, vận dụng vào sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay.

1. Sau 20 năm thực hiện công cuộc đổi mới, nhân dân ta đã đạt được một số thành tựu quan trọng. Những thành tựu đó đã làm thay đổi nhiều lĩnh vực kinh tế-xã hội và cuộc sống của nhân dân. Nó không chỉ củng cố độc lập dân tộc mà còn nâng cao vị thế, uy tín của nước ta trên trường quốc tế; tạo thế và lực của Việt Nam lớn mạnh. Tuy nhiên, cùng với những thành tựu đã đạt được đó, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, bên cạnh những thời cơ, còn đan xen không ít nguy cơ, thách thức. Việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam có ý nghĩa khoa học và thực tiễn sâu sắc.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội là một trong những vấn đề có tầm quan trọng trong hệ thống tư tưởng của Người. Những nội dung cơ bản của khái niệm chủ nghĩa xã hội được Hồ Chí Minh xác định “một cách giản đơn và dễ hiểu là: không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, tr. 271), và “Quy luật cơ bản của kinh tế xã hội chủ nghĩa là thỏa mãn những nhu cầu vật chất và văn hóa ngày càng cao của nhân

^(*) Thạc sĩ. Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân Thành phố, Phó Trưởng đoàn Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.

dân lao động” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 8, tr. 560). Xét đến cùng mục đích của chủ nghĩa xã hội trong tư tưởng Hồ Chí Minh “là làm sao cho nhân dân đủ ăn, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động thì nghỉ, những phong tục tập quán không tốt dần đã được xóa bỏ” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, tr. 591). Chủ nghĩa xã hội được Hồ Chí Minh quan tâm xây dựng có nguyên do sâu xa là xuất phát từ yêu cầu của cuộc sống, nhiệm vụ của sự nghiệp cách mạng của Việt Nam trong những thời đoạn lịch sử cụ thể. Chủ nghĩa xã hội mà Hồ Chí Minh quan niệm không lý luận giáo điều trên sách vở, câu chữ, “khẩu hiệu”, mà nó được thực hiện trên thực tiễn. Người đã từng nhấn nhủ “nếu cứ nói nào là làm “cách mạng xã hội chủ nghĩa”, nào là “tiến lên chủ nghĩa xã hội”, nào là “xây dựng chủ nghĩa xã hội”,... ít người hiểu. Phải nói cho rõ xây dựng chủ nghĩa xã hội là làm gì? Nói nôm na để cho người ta dễ hiểu, hiểu để người ta làm được. Không nên lúc nào cũng trích C. Mác, cũng trích Lênin, làm cho đồng bào khó hiểu. Nói thế nào làm cho đồng bào hiểu được, đồng bào làm được, đó là nói được chủ nghĩa Mác-Lênin. Nói thiết thực, nói đúng lúc, đúng chỗ, mới là hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 11, tr. 130).

Việc xây dựng chủ nghĩa xã hội mà Hồ Chí Minh thực hiện không theo một mẫu hình chung nào cho trước, mà phải đặt nó trong điều kiện, bối cảnh thực tiễn của Việt Nam. Theo Hồ Chí Minh, như Người từng diễn giải: “Nói chung thì loài người phát triển theo quy luật nhất định như vậy. Nhưng tùy theo hoàn cảnh, mà các dân tộc phát triển theo con đường khác nhau” (Hồ Chí Minh,

Toàn tập, tập 7, tr. 247). Mục đích “làm cho ích quốc, lợi dân” luôn gắn liền với những suy nghĩ, việc làm và hành động của Hồ Chí Minh. Những tư tưởng sâu sắc trong triết lý Hồ Chí Minh không chỉ là giải phóng con người khỏi áp bức bất công trong xã hội mà còn nâng giá trị con người về mặt văn hóa, nhận thức. Việc giải phóng con người, theo Hồ Chí Minh, một yêu cầu tất yếu đặt ra là phải đặt con người trong một môi trường xã hội tốt đẹp, lành mạnh; con người có điều kiện phát triển toàn diện cả về năng lực, phẩm chất. Môi trường xã hội tốt đẹp là cơ sở, điều kiện của sự phát triển và hoàn thiện nhân cách, lối sống, cách suy nghĩ, tư duy...

3. Vấn đề cơ bản nhất của việc xây dựng xã hội tốt đẹp ở Việt Nam là dân tộc độc lập, tự do. Đấu tranh cho độc lập dân tộc, nhân dân tự do là cơ sở góp phần vào sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, dân chủ và chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới. Chủ nghĩa xã hội là nhân tố “trung thành nhất của các dân tộc đấu tranh để giải phóng tổ quốc”, xóa bỏ chế độ thực dân. Dân tộc độc lập liên quan và có ảnh hưởng rất lớn đối với việc “cùng cố hòa bình thế giới”. Do đó, việc phát huy tinh thần yêu nước phải gắn liền với tinh thần quốc tế vô sản; thực chất là phát huy sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong sự nghiệp giải phóng con người. Sự thống nhất biện chứng giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội nhằm tạo *thời, thế và lực* đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên. Nhưng việc thực hiện hoàn thành nhiệm vụ lớn lao ấy, tất nhiên phải do Đảng tiên phong của giai cấp công nhân lãnh đạo. Theo Hồ Chí Minh, có Đảng lãnh đạo thì sự nghiệp cách mạng mới thành công. Đảng lãnh đạo bằng việc “đề ra chủ trương,

đường lối, khẩu hiệu cách mạng, lối cuốn giai cấp nông dân và tiểu tư sản vào đấu tranh” cho tự do, ấm no và sự tiến bộ của người lao động. Đảng có nhiệm vụ cơ bản và trước hết là phải tiến hành cách mạng tư tưởng để đẩy mạnh công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Có thể nói, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam không chỉ dừng lại ở sự giải phóng con người có tính chất dân tộc hẹp hòi mà còn mang ý nghĩa bao quát hơn, đó là sự giải phóng con người mang tính chất nhân loại. Đó là tư tưởng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội vừa là mục tiêu vừa là động lực trong sự nghiệp giải phóng người lao động.

4. *Vấn đề xây dựng con người, phát triển văn hóa, khoa học-kỹ thuật, xây dựng kinh tế xã hội là cơ sở, động lực, mục tiêu của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.* Chủ nghĩa xã hội là vì con người, vì cuộc sống của nhân dân lao động được sáng tạo, phát triển toàn diện và được thụ hưởng những thành quả do họ sáng tạo ra. Con người vừa là động lực, vừa là mục tiêu của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải có con người xã hội chủ nghĩa, muốn có con người xã hội chủ nghĩa phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa, muốn có tư tưởng xã hội chủ nghĩa phải gột rửa tư tưởng cá nhân chủ nghĩa” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, tr. 303). Tiến lên chủ nghĩa xã hội nhanh hay chậm còn tùy thuộc vào sự “cố gắng bản thân của mỗi người”. Việc xây dựng chủ nghĩa xã hội được Bác xác định là mỗi người phải có tinh thần tập thể, ý thức công dân, tinh thần làm chủ cơ quan,

xí nghiệp, trường học. Việc cải tạo xã hội cũ, thiết lập chế độ xã hội mới tiến bộ hơn phải luôn gắn liền việc chăm lo bồi dưỡng con người xã hội chủ nghĩa. Con người xã hội chủ nghĩa có đạo đức *cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư*, một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng. Người cách mạng không có đạo đức giống như “cây không có gốc”, “sông không có nguồn” và khi đã có đạo đức thì dù “bất kỳ ở cương vị nào, bất kỳ làm công việc gì, đều không sợ khó, không sợ khổ, đều một lòng một dạ phục vụ lợi ích chung của giai cấp, của nhân dân, đều nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, tr. 306). Xây dựng xã hội chủ nghĩa trong tư tưởng Hồ Chí Minh là nhằm giải phóng con người toàn diện, xóa bỏ được những hủ bại, lạc hậu gây cản trở cho sự phát triển. Theo Hồ Chí Minh, xây dựng xã hội mới phải phá bỏ tệ nạn “tham ô, lãng phí, quan liêu là cái xấu xa do xã hội cũ để lại, như cái ung nhọt còn sót lại trên thân thể của người không lành. Công khai mạnh dạn gạt bỏ cho thật sạch những ung nhọt ấy thì thân thể càng mạnh khỏe thêm. Cho nên, vạch những tệ hại nói trên để sửa chữa, chúng ta không sợ kẻ địch lợi dụng để phản tuyên truyền” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, tr. 574).

Cùng với việc rèn luyện đạo đức, Hồ Chí Minh còn quan tâm nâng cao trình độ nhận thức, văn hóa, khoa học cho mọi người. Người khẳng định: “Cách mạng xã hội chủ nghĩa gắn liền với sự phát triển của khoa học và kỹ thuật, với sự phát triển văn hóa của nhân dân” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, tr. 586), “tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải có khoa học và kỹ thuật”. Nếu không có điều kiện về khoa học, kỹ thuật và văn

hóa làm cơ sở cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội thì rất khó thành công. Hồ Chí Minh cho rằng: “Nhiệm vụ của khoa học, kỹ thuật là cực kỳ quan trọng, cho nên mọi ngành, mọi người đều phải tham gia công tác khoa học, kỹ thuật, để nâng cao năng suất lao động, sản xuất ra nhiều của cải vật chất, để xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 11, tr. 78). Nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội trong điều kiện kinh tế còn nghèo, khoa học kỹ thuật lạc hậu và trình độ lực lượng sản xuất thấp, Hồ Chí Minh luôn quan tâm, động viên “Cán bộ và công nhân ta phải tranh thủ học tập kinh nghiệm các nước anh em và các đồng chí chuyên gia. Phải chăm lo học tập văn hóa, học tập kỹ thuật, nghiệp vụ, trau dồi nghề nghiệp cho thành thạo. Phải phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Những sáng kiến, kinh nghiệm của từng người, từng đơn vị cần được đúc kết và phổ biến kịp thời để không ngừng nâng cao năng suất lao động và hạ giá thành, đẩy mạnh sản xuất và xây dựng cơ bản” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, tr. 43).

Công cuộc “xây dựng chủ nghĩa xã hội là thay đổi cả xã hội, thay đổi cả thiên nhiên, làm cho xã hội không còn người bóc lột người, không còn đói rét, mọi người đều được ấm no và hạnh phúc” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, tr. 447). Điều đó đặt ra những yêu cầu, nhiệm vụ cấp bách - cái tiền đề quan trọng thúc đẩy chủ nghĩa xã hội tiến lên là “đánh thắng lạc hậu và nghèo nàn”. Cho nên nhiệm vụ cơ bản, “quan trọng nhất của chúng ta là phải xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, ... có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hóa và khoa học tiên tiến. Trong quá trình cách mạng xã hội chủ

nghĩa, chúng ta phải cải tạo nền kinh tế cũ và xây dựng nền kinh tế mới, mà xây dựng là nhiệm vụ chủ chốt và lâu dài” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, tr. 13). Tiến lên chủ nghĩa xã hội “không phải muốn là tức khắc có”, theo Hồ Chí Minh xây dựng chủ nghĩa xã hội là “phải làm cho nó tiến lên, tức là phải lao động, lao động phải thiết thực”. “tất cả mọi người phải lao động”. Bởi vì “nhiệm vụ căn bản của cách mạng xã hội chủ nghĩa là phải nâng *năng suất lao động* cao hơn *năng suất* của chủ nghĩa tư bản”. Cho nên, nhiệm vụ cần thiết nhất là phải “phát triển kinh tế và văn hóa tức là dần dần xây dựng chủ nghĩa xã hội”. Với tất cả nhiệm vụ trên, “xây dựng chủ nghĩa xã hội là một cuộc đấu tranh cách mạng phức tạp, gian khổ và lâu dài”. Hồ Chí Minh cho rằng việc tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm là hai công việc cần thiết nhất để phát triển dân chủ nhân dân tiến lên chủ nghĩa xã hội.

5. *Thực hiện dân chủ nhân dân là động lực thúc đẩy sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội tiến lên.* Theo Hồ Chí Minh, việc xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công tùy thuộc vào tinh thần làm chủ và mỗi cá nhân phải có trách nhiệm trước tập thể. Người khẳng định: “Muốn xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội thì nhân dân ta phải nâng cao tinh thần làm chủ. Mọi người phải làm tròn nhiệm vụ của người làm chủ; cần kiệm xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, tr. 484-485). Vấn đề cơ bản của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội phải được xây dựng trên cơ sở, nền tảng lợi ích và trình độ nhận thức của nhân dân lao động. Chế độ xã hội chủ nghĩa là chế độ dân chủ nhân dân. Dân chủ nhân dân là quyền lực nhà nước thuộc

về nhân dân, nhân dân làm chủ tương lai, vận mệnh của mình. Theo Bác, chủ nghĩa xã hội là do quần chúng nhân dân tự mình xây dựng nên. Tính tất yếu con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là “phải đi đúng đường lối quần chúng, không được quan liêu, mệnh lệnh và gò ép nhân dân. Nhiệm vụ của chính quyền dân chủ là phục vụ nhân dân, tổ chức giáo dục, động viên nhân dân xây dựng cuộc sống mới. Chúng ta phải thật sự dân chủ với nhân dân và chuyên chính với bọn phản cách mạng, bọn phá hoại lợi ích của nhân dân” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, tr. 606). Từ quan điểm về dân chủ nhân dân, Hồ Chí Minh cho rằng nhân dân lao động là người làm chủ nước nhà. Muốn làm chủ được tốt, hiệu quả phải có năng lực làm chủ. Học tập chính là để có đủ năng lực làm chủ và tổ chức cuộc sống mới, trước hết là tổ chức nền sản xuất mới. Như vậy, “chủ nghĩa xã hội không phải là cái gì cao xa mà cụ thể là ý thức lao động tập thể, ý thức kỷ luật, tinh thần thi đua yêu nước, tăng sản xuất cho hợp tác xã, tăng thu nhập cho xã viên, tinh thần đoàn kết tương thân, tương trợ, tinh thần dám nghĩ,

dám nói, dám làm, không sợ khó, ý thức cần kiệm” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, tr. 575).

Với những nguyên tắc, phương châm và chiến lược của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn tin tưởng vào sự nghiệp đó. Trong lần phỏng vấn của nhà báo *Iôcô Matxuôca* - Phó Chủ tịch Hội nhà báo Nhật Bản, Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời: “Chúng tôi xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh một nước vốn là thuộc địa, một nước nông nghiệp lạc hậu, lại bị chiến tranh xâm lược tàn phá. Hoàn cảnh ấy, cố nhiên gây cho chúng tôi rất nhiều khó khăn. Song những thắng lợi bước đầu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội cho phép chúng tôi tin tưởng chắc chắn ở sự cần thiết và khả năng của một nước như nước Việt Nam tiến lên chủ nghĩa xã hội một cách thắng lợi không phải qua con đường phát triển tư bản chủ nghĩa” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 11, tr. 312). □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Hồ Chí Minh. 2000. *Toàn tập*. Tập 4, 7, 8, 9, 10, 11. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.